

Bản án số: 391/2020/HS-PT

Ngày: 09 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Ngô Trần Bích N, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo trong vụ án:

Ngô Trần Bích N; giới tính: Nữ; sinh năm 1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: L, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng 7 Lầu 4 - nhà số A, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: nhân viên; con ông Trần J (chết) và bà Ngô Thị Kim S, sinh năm 1966; chồng: Mustafar, sinh năm 1993; con: có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 02/10/2018 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa: Luật Sư Đoàn trọng Nghĩa – Đoàn Luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18h00' ngày 02/10/2018, tại trước số 341/8K Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an Quận 11 phát hiện Nguyễn Đình Phương Quốc K đang điều khiển xe gắn máy chở Ngô Trần Bích N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi xách của N có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2199g, loại Methamphetamine) nên tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 56-57).

Đến 20h30' cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an Quận 11 khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đình Phương Quốc K và Ngô Trần Bích N tại phòng số 7 Lầu 4 - nhà số A, Phường C, Quận D. Qua khám xét, thu giữ của K:

- 27 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 109,4108g, loại Methamphetamine).

- 06 viên nén tròn màu hồng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6083g, loại Methamphetamine).

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu hồng (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7316g, loại Methamphetamine).

- 01 gói nylon chứa viên nén tròn màu xám (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2928g, loại MDMA).

- 03 khẩu súng ngắn gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, báng súng bằng nhựa màu đen có chữ "WG", trên thân súng có số 17Q08632; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng, báng súng bằng nhựa màu đen có chữ "WG", trên thân súng có số 18F19332; 01 khẩu súng bằng kim loại màu trắng, báng súng bằng nhựa màu đen có chữ "WG", trên thân súng có số 18C25410.

- 19 viên đạn vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen; 28 vỏ đạn.

- 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng có khắc hình đầu rồng; 01 nhẫn bằng kim loại màu trắng; 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn bằng đá màu trắng đục bên ngoài có bọc kim loại màu vàng (Tất cả được niêm phong bên ngoài có chữ ký của K và hình dấu Công an Phường 15, Quận 11).

Toàn bộ số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, kết quả thể hiện tại các bản kết luận giám định số 1637/KLGD-H, số 1638/KLGD-H và số 1639/KLGD-H ngày 10/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục: 121-123).

Tại Cơ quan CSĐT điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Đình Phương Quốc K và Ngô Trần Bích N khai nhận: K mua bán ma túy từ đầu tháng 7/2018. Nguồn ma túy, ban đầu K mua của T (không rõ lai lịch) được 02 lần, mỗi lần 25g với giá 15.000.000 đồng, sau đó mang về phân nhỏ ra bán cho người nghiện. Sau này, K nghe tin T đã bị Công an quận Bình Tân bắt nên ngưng không bán nữa. Đến khoảng tháng 8/2018, K quen và sống như vợ chồng với Ngô Trần Bích N tại phòng 7 Lầu 4 - nhà số A, Phường C, Quận D. Quá trình chung sống, N

giới thiệu cho K mua ma túy của một người tên H "Ba xôi" (không rõ lai lịch) được 02 lần để bán lại cho người nghiện, cụ thể:

- Lần đầu: Khoảng cuối tháng 8/2018, N liên lạc với H để K đặt mua ½ lạng (50g) ma túy đá với giá 25.000.000 đồng của H. Sau đó, H đem ma túy đến chỗ ở giao cho K.

- Lần thứ 2: Khoảng ngày 29/9/2018, N tiếp tục liên lạc với H để K mua ½ lạng (50g) ma túy đá cũng với giá 25.000.000 đồng. Sau đó, K điều khiển xe máy chở N đến hẻm trên đường Nguyễn Biểu, Quận 5 để N ngồi ngoài xe đợi, còn K vào hẻm gặp H, khi gặp K bảo H mang ma túy đến chỗ ở của K giao cho K.

Nguyễn Đình Phương Quốc K đã bán cho Huỳnh Thị Kim O 03 lần, gồm: Lần đầu vào khoảng đầu tháng 9/2018; Lần thứ 2 vào khoảng giữa tháng 9/2018 và lần thứ 3 vào ngày 30/9/2018; mỗi lần K bán cho O 01 hộp 10 ma túy đá tại nhà của O với giá 4.900.000 đồng. Số ma túy còn lại ở nhà K chưa bán hết thì bị thu giữ khi khám xét.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Trần Bích N **18 (Mười tám) năm tù**, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 02/10/2018.

- Phạt bổ sung bị cáo Ngô Trần Bích N 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/3/2020, Bị cáo Ngô Trần Bích N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định, không vi phạm tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo ma ma túy trái phép và phải chịu trách nhiệm với khối lượng ma túy là 100,2199g ma túy đá, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS là có căn cứ. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, mức án là phù hợp, bị cáo kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của cấp sơ thẩm.

Luật sư trình bày: Về tội danh và khung hình phạt Luật sư không có ý kiến gì. Bị cáo tham gia phạm tội với vai trò giúp sức do có quan hệ tình cảm với K, quá trình điều tra, xét xử luôn thành khẩn, bị cáo hiện phải nuôi 3 con nhỏ và mẹ già, mức án cấp sơ thẩm tuyên là nặng, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với ý kiến Luật sư, bị cáo trình bày chồng bị cáo đã bỏ đi để lại 3 con nhỏ cho bị cáo nuôi và bị cáo phải nuôi mẹ già, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận:

Vào lúc 18h00 ngày 02/10/2018, tại trước nhà số 341/8K Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, Đội CSĐT tội phạm về ma túy công an Quận 11 tiến hành kiểm tra Nguyễn Đình Phương Quốc K đang chở Ngô Trần Bích N, phát hiện trong túi xách của N 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy thể rắn loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2199g. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của K và N tại phòng số 7 lầu 4 nhà số A, Phường C, Quận D thu giữ của K: 27 gói nylon chứa 109,4108g ma túy thể rắn loại Methamphetamine; 06 viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,6083g; 01 gói nylon chứa tinh thể màu hồng là Methamphetamine có khối lượng 0,7316g, 01 gói nylon chứa viên nén là loại ma túy MDMA có khối lượng 0,2928g.

Quá trình điều tra K và N khai cả hai sống với nhau như vợ chồng. Quá trình chung sống, N có giới thiệu 2 lần cho K mua ma túy của đối tượng tên H “Ba xôi” (không rõ lai lịch, địa chỉ) , cụ thể:

Lần 1: Khoảng tháng 8/2018, N liên lạc với H để K đặt mua 50g ma túy đá với giá 25 triệu đồng. Sau đó H đem ma túy đến chỗ ở giao cho K.

Lần 2: Khoảng ngày 29/9/2018, N tiếp tục liên lạc với H để K đặt mua 50g ma túy đá với giá 25 triệu đồng. Sau đó Kháng chở N đến hẻm trên đường Nguyễn Biểu, Quận 5 để N ngồi đợi ngoài xe, còn K đi vào hẻm gặp H, khi gặp H, K bảo H mang ma túy đến chỗ ở của K giao cho K.

Như vậy, bị cáo N phải chịu trách nhiệm về khối lượng ma túy gồm: 100g Methamphetamine do N giúp sức cho K mua của đối tượng H và 0,2199g Methamphetamine khi bị bắt quả tang, tổng cộng là 100,2199g Methamphetamine.

Cấp sơ thẩm kết luận bị cáo N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

[2]- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì nhận thấy:

Bị cáo biết K nhiều lần mua ma túy về bán cho các con nghiện và đã 2 lần giúp K liên hệ với đối tượng tên H để mua 100g ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, gieo rắc tệ nạn ma túy, và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, có tác động rất xấu đến an ninh trật tự nên cần phải xử phạt thật nghiêm minh.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với khối lượng ma túy ở đầu khung của điểm b Khoản 4 Điều 251 BLHS, phạm tội với vai trò giúp sức cho K do lệ thuộc tình cảm

vào K. Quá trình điều tra bị cáo N luôn thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ thực sự ăn năn, hối cải, khai nhận hành vi 2 lần giới thiệu cho K mua ma túy của đối tượng H, đây là tình tiết người phạm tội tự thú mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng, so với mức hình phạt của bị cáo K đầu vụ thì mức hình phạt của bị cáo N là nghiêm khắc. Mặt khác, bị cáo hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi 3 con nhỏ từ 14 đến 17 tuổi, có mẹ già phải nuôi dưỡng, vì vậy, giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời cũng tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Trần Bích N; sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Ngô Trần Bích N như sau:

Tuyên bố bị cáo Ngô Trần Bích N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và khoản 2 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo: Ngô Trần Bích N 17 (mười bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2018.

Xử phạt bổ sung: Buộc bị cáo Ngô Trần Bích N phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 09/7/2020.

Nơi nhận

- Bị cáo; các đương sự;
- Tòa án nhân dân tối cao
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- Trại tạm giam Công an TP.HCM
- Công an TP.HCM
- Sở tư pháp TP.HCM
- Cục thi hành án dân sự TP.HCM
- TAND TP.HCM
- VKSND TP.HCM
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng